

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI SƠN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS-ST

Ngày: 09/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phụng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cầm Văn Tổ.

2. Ông Hà Văn Sơ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trọng Ng** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 7 năm 1976 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Tiểu khu 8, xã Nà B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Trọng T (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); Bị cáo có vợ Lê Thị T, sinh năm 1978; có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 5 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Tòng Văn I (Tòng Mạnh I), sinh năm 1954. Trú tại: Xóm 3, tiểu khu Nà S, xã Chiềng M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 ngày 30/5/2020, tổ công tác Đội cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Tiểu khu 4, thị

trần Hát L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trọng Ng đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói được gói bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, bên trong có chứa 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột nén màu trắng (Nguyễn khai nhận là Heroine tàng trữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu xanh, kèm theo 01 sim điện thoại; 01 xe máy nhãn hiệu honda Blade màu đỏ đen, BKS 26K1 - 14854; số tiền 450.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng Ng khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, Nguyễn Trọng Ng thuê xe ôm của một người không quen biết từ nhà ở Tiểu khu 8, xã Nà B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, đến nhà anh Tòng Văn C, trú tại: Tiểu khu Nà s, xã Chiềng M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La mục đích để xây chuồng lợn cho gia đình anh C. Khi đi đến dốc Mường H, thuộc tiểu khu , thị trấn Hát L, huyện Mai Sơn, Ng nảy ý định mua ma túy để sử dụng nên bảo người lái xe ôm đứng đợi, Ng xuống xe đi bộ gặp và mua được của một người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ) 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau đó Ng dùng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng gói lại và cất vào túi quần đang mặc, quay lại chỗ người lái xe ôm rồi tiếp tục đi đến nhà anh C Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày do không đón được xe về nhà nên anh Cường đã dùng chiếc xe máy nhãn hiệu honda Blade màu đỏ đen, BKS 26K1 - 14854 đưa Nguyễn về nhà. Khi đi đến khu vực tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Ngày 31/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả: Chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh có tổng khối lượng 0,15 gam ký hiệu M, lấy toàn bộ 0,15 gam làm mẫu trưng cầu giám định ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 884/KLMT ngày 05/6/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam; loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,07 gam Heroine"*.

Ngày 01/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra quyết định số 710 trưng cầu giám định số tiền 470.000 đồng thu giữ của Nguyễn Trọng Ng. Kết luận giám định số 853 ngày 03/6/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Số tiền gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ số tiền gửi giám định.

Về nguồn gốc 0,15 gam Heroine: Bị cáo Nguyễn Trọng Ng khai mua của một người nam giới (không biết họ, tên, tuổi và địa chỉ) vào ngày 30/5/2020 tại dốc Mường Hồng, thuộc tiểu khu 11, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để

chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với anh Tòng Văn C là người dùng chiếc xe máy nhãn hiệu honda Blade màu đỏ đen, BKS 26K1 - 14854 đưa Nguyễn về nhà, nhưng không biết Nguyễn tàng trữ trái phép chất ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKSTP ngày 24/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Ng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Ng phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ng từ 13 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam Heroine ký hiệu M; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 20.000 đồng thu giữ của Nguyễn Trọng Ng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng Ng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 vỏ màu xanh, kèm theo 1 sim điện thoại; số tiền 450.000 đồng.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Tòng Văn I (Tòng Mạnh I): 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, BKS 26B1 - 14854.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Ng nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tòng Văn I(Tòng Mạnh I) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Inh.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Trọng Ng khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát huyện Mai Sơn đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Ngày 30/5/2020, Nguyễn Trọng Ng đã có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 00 phút ngày 30/5/2020 tại khu vực tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Trọng Ng cùng vật chứng thu giữ là 0,15 gam Heroine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 884/KLMT ngày 05/6/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn La; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Tòng Văn C, sinh năm 1978, trú tại tiểu khu Nhà Sắn, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng Ng đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố và Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oai sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền sự, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Trọng Ng (Nguyễn không biết rõ tên tuổi, địa chỉ). Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

Đối với Tòng Văn C là người điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, BKS 26B1 - 14854 chở bị cáo, Cường không biết bị cáo Nguyễn tàng trữ trái phép chất ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn nên không đặt vấn đề xử lý đối với C.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,07 gam có ký hiệu M còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) vỏ phong bì niêm phong bóc mở ban đầu; mảnh nilon màu xanh là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, bị cáo dùng để cất giấu ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 vỏ màu xanh, kèm theo 1 sim điện thoại; số tiền 450.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, BKS 26B1 - 14854. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của ông Tòng Văn I (Tòng Mạnh I), anh C dùng làm phương tiện chở bị cáo về nhà, ông I và anh C không biết bị cáo Nguyễn tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong giai đoạn khởi tố vụ án Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng. Ông Inh đã nhận được tài sản và không có ý kiến yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Ng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ng 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 30/5/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,07 (không phẩy không bảy) gam Heroine ký hiệu M; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng đã bóc mở; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong bóc mở ban đầu; các mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 se ri 2c 17695521 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Ng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng Ng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 vỏ màu xanh, kèm theo 1 sim điện thoại; số tiền 450.000 đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

*(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Ng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/9/2020); Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn I (Lò

Mạnh I) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (2);
- THADS huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Phụng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Phụng**











